

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 27/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc An**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Tấn Đạt**.

2. Ông **Mai Văn Cười**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vĩnh** Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Minh Tân** Kiểm sát viên.

Ngày **27** tháng **10** năm **2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1994 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ba và bà Lê Thị Đào; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà **Phạm Thị C**, sinh năm 1973 (chết).

Địa chỉ: Ấp Vàm Kinh, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật của bà Phạm Thị C:

1. Bà **Đào Thị D1**, sinh năm 1936. (mẹ của bà C)

Địa chỉ: ấp Chợ, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của bà D1: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố 1, phường 5, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.(có mặt)

2. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1972. (chồng của bà C)(có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, phường 5, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

** Người làm chứng:*

- Anh **Nguyễn Ngọc X**, sinh năm 1981. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 11 tháng 02 năm 2021 Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1994 ngụ ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 790125801629 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2016) điều khiển xe mô tô 63B7-592.84 lưu thông trên tuyến huyện lộ 07 từ hướng ấp V1, xã T về ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Khi đến đoạn đường thuộc ấp V1, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang thì Nguyễn Tấn Đ thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ va quệt vào người chị Phạm Thị C, sinh năm 1973 ngụ ấp V1, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang đang đi bộ bên lề đường cùng chiều. Hậu quả: nạn nhân Phạm Thị C tử vong tại nhà vào ngày 12/02/2021.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 12/02/2021 thể hiện:

- Hiện trường nơi xảy ra sự việc trên tuyến huyện lộ 07, đoạn thuộc ấp V1, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang đoạn đường có chiều rộng 06 mét được trải nhựa bằng phẳng và khô ráo, ở giữa đường có vạch kẻ đứt màu vàng chia đường thành hai phần bằng nhau. Hai bên đường là khu vực nhà dân, phía đông đường có hệ thống trụ điện kết hợp đèn đường nằm dọc theo tuyến đường.

- (1): ký hiệu chiếc xe mô tô hai bánh biển số 63B7-592.84 màu đỏ xám; (2): ký hiệu vết cày thứ nhất dài 20cm; (3) ký hiệu vết cày thứ hai dài 31cm; (4): ký hiệu vùng vết màu nâu đỏ nghi máu kích thước (20x10)cm; (5): vùng va quệt cách mép đường phía Đông của huyện lộ 07 (MC) là 0,9 mét.

- Vật mốc của vụ tai nạn là trụ điện số 41 ở phía đông hiện trường làm điểm mốc, ký hiệu là A; lấy mép đường phía Đông của huyện lộ 07 nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn, ký hiệu là MC.

(Bút lục 56-57)

* Biên bản khám phương tiện xe mô tô hai bánh biển số 63B7-592.84 lúc 09 giờ 00 phút, ngày 12/02/2021 thể hiện:

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Vỡ chắn bùn trước;

- Vết trượt xước nhựa có kích thước (08 x 02) cm trên yếm trái;

- Giảm sóc trước bên trái có dấu vết nhựa và vỏ cây;

- Chi tiết nhựa trên yếm phải bị gãy;
- Yếm phải có vết nứt, vỡ;
- Đền báo rẽ trước bên phải bị lún vào trong;

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Không có gương phải, gương trái lệch khỏi vị trí cố định;
- Phanh trước sau hoạt động bình thường.

3. Nhận xét tình trạng phương tiện: xe hư hỏng nặng.

(Bút lục 59-60)

Ngày 12 tháng 02 năm 2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Tiền Giang tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang giám định tử thi Phạm Thị C.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 88/2021/TTh ngày 12 tháng 02 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, xác định nguyên nhân tử vong đối với nạn nhân Phạm Thị C:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tụ máu dưới da đầu trán, thái dương, đỉnh, chẩm phải;
- Dập cơ thái dương phải;
- Xuất huyết dưới màn cứng và dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não;
- Xuất huyết thân não, phù não;
- Vỡ tầng hóc mắt hai bên;
- Vỡ cánh nhỏ xương bướm bên phải.

2. Kết luận:

Nguyên nhân tử vong của tử thi Phạm Thị C: Chấn thương sọ não kín. Vỡ xương sọ. Xuất huyết dưới màn cứng và dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não. Xuất huyết vùng thân não. Phù não.

(Bút lục 34-35)

- Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ và trao trả cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn Đ: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe Wave RSX màu xám đỏ, số khung 3850LY042712, số máy JA52E0183026, biển số 63B7 – 592.84 có dấu vết trên phương tiện: Vỡ chấn bùm trước; vết trượt xước nhựa có kích thước (08 x 02) cm trên yếm trái; giảm sóc trước bên trái có dấu vết nhựa và vỏ cây; chi tiết nhựa trên yếm phải bị gãy; yếm phải có vết nứt, vỡ; đền báo rẽ trước bên phải bị lún vào trong;

(Bút lục 75-76)

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn Nguyễn Tấn Đ có nồng độ cồn trong máu là 62.06 mmol/l, tương đương 2.86 g/l.

(Bút lục 77)

Đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Văn H có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Tấn Đ.

(Bút lục 96-104)

* Trách nhiệm dân sự:

Bị can Nguyễn Tấn Đ đã chủ động tự nguyện bồi thường cho đại diện của người bị hại là ông Nguyễn Văn H số tiền 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*). Đại diện bị hại không yêu cầu bị can bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 39/CT-VKS.GCĐ ngày 21/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Tấn Đ tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

Đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền ông Nguyễn Văn H thống nhất tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ; ông đã nhận 80.000.000 đồng tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, tại phiên tòa ông H có xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền ông Nguyễn Văn H đã nhận 80.000.000 đồng tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, tại phiên tòa ông H có xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Không có

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Tấn Đ trình bày: Bị cáo đã hối hận vì hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha mẹ bị bệnh không ai chăm sóc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để về nuôi cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Bị cáo Nguyễn Tấn Đ và đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền Nguyễn Văn H, người làm chứng Nguyễn Ngọc X không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, vào khoảng 19 giờ 10 ngày 11/02/2021 trên tuyến huyện lộ 07 đoạn đường thuộc ấp V1, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang bị cáo Nguyễn Tấn Đ điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B7 – 592.84 thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên va chạm vào người đi bộ là chị Phạm Thị C cùng chiều phía trước bên phải (theo chiều đi của Đ) gây tai nạn giao thông. Hậu quả chị Phạm Thị C tử vong do chấn thương sọ não kín. Vỡ xương sọ. Xuất huyết dưới màng cứng và dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não. Xuất huyết vùng thân não. Phù não. Đồng thời, bản thân Nguyễn Tấn Đ tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông có nồng độ cồn trong máu. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội *“Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”* như nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ tình hình tai nạn giao thông đường bộ hiện nay diễn biến ngày càng gia tăng, cướp đi sinh mạng của nhiều người và nhiều người phải bị thương tật suốt đời, mất đi khả năng lao động, học tập và làm việc, làm cho gia đình người bị hại phải mất mát, đau thương và lâm vào tình cảnh khó khăn, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội. Mặc dù Nhà nước ta đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để đấu tranh phòng ngừa, hạn chế tối đa và giảm dần tai nạn giao thông thông qua các chế tài bằng pháp luật hình sự và tăng cường tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ trong nhân dân. Thế nhưng bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, hiểu biết nhất định về Luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo lại không tuân thủ nghiêm Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông dẫn đến tai nạn. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm của mình là nguy hiểm cho bản thân và những người tham gia giao thông khác nhưng bị cáo không tuân thủ đúng quy tắc giao thông, thiếu ý thức chấp hành pháp luật để cho hậu quả xảy ra. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án tương X với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo biết chấp hành pháp luật, sống có ích cho xã hội sau này đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; chưa tiền án tiền sự; đại diện bị hại đồng thời đại diện ủy quyền là ông H có đơn yêu cầu xin bãi nại cho bị cáo xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình thuộc diện khó khăn, cha mẹ bệnh có xác nhận của chính quyền địa phương Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và với chính sách nhân đạo, khoan hồng của nhà nước và pháp luật Việt Nam, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ cải tạo tại địa phương, nhằm giúp bị cáo sửa chữa lỗi lầm đã gây ra xét thấy cũng đủ để bị cáo tự cải tạo trở thành người tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện bị hại Nguyễn Văn H đã nhận 80.000.000 đồng tiền bồi thường, tại phiên tòa ông H không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên không đặt ra xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: Không.

[8] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ nên cần chấp nhận một phần.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ **03 (Ba) năm** tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách **05 (Năm) năm** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố Tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ, đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện G;
- Cơ quan THADS huyện G;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc An